BIỂU ĐỒ XE CHẠY TUYẾN LIÊN TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

LẠNG SƠN

1 Tên tuyến: Lạng Sơn - Lai Châu
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: Phía Bắc Lạng Sơn
Mã số tuyến: 1225.1611.A
Hành trình tuyến: BX TP.Lai Châu - QL.4D - Nút giao IC18 (Cao tốc Nội Bài - Lào Cai) - QL.18 - QL.1A - Bến xe Phía Bắc Lạng Sơn
Cự ly Tuyến: 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00	20h45	17h00

QUẢNG NINH

1 Tên tuyến: Lai Châu - Quảng Ninh
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: Cái Rồng
Mã số tuyến: 1425.1311.A
Hành trình tuyến: Bx Lai Châu - QL4D - IC18 - Cao tốc Lào Cai, Nội Bài -QL18 - Bắc Ninh - Sao Đỏ - Uông Bí - QL18 - Ngã tư Minh Khai - Cao tốc Hạ Long - Vân Đồn- Bx Cái Rồng
Cự ly Tuyến: 630
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	18h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	18h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

2 Tên tuyến: Lai Châu - Quảng Ninh
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: TT Cẩm Phả
Mã số tuyến: 1425.1411.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Cao tốc (Nội Bài Lào Cai) - QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - Đường Hoàng Sa - Đường Trường Sa - Cầu Đông Trù - Đường Lý Sơn - Đường Nguyễn Văn Linh- QL5 - QL37 - Sao Đỏ - Uông Bí - QL18 - BX Trung tâm Cẩm Phả
Cự ly Tuyến: 630
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30

3 Tên tuyến: Lai Châu - Quảng Ninh
Bến xe nơi đi: Than Uyên
Bến xe nơi đến: Cái Rồng
Mã số tuyến: 1425.1312.A
Hành trình tuyến: BX Cái Rồng - QL18 - Uông Bí - QL10 - QL37 - QL5 - Cầu Đông Trù - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Nút giao IC12 - QL32 - BX Than Uyên
Cự ly Tuyến: 560
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 24
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Dịch vụ vận tải Sơn Hà	12h00	18h30	12h00	18h30					12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30					12h00	18h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến

1	HTX Dịch vụ vận tải Sơn Hà	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30					12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30	12h00	18h30

4 Tên tuyến: **Lai Châu - Quảng Ninh**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Móng Cái**
Mã số tuyến: 1425.1211.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Cao tốc Nội bài_Lào Cai - Hà Nội - QL18 - BX Móng Cái
Cự ly Tuyến: 900
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 15
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Sơn Giang LC	19h00			14h00	19h00				19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00	

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Sơn Giang LC		14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00	19h00			14h00

HẢI PHÒNG

1 Tên tuyến: **Hải Phòng - Lai Châu**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Vĩnh Niệm**
Mã số tuyến: 1625.2511.A
Hành trình tuyến: BX Vĩnh Niệm -QL5 -Cầu Thanh Trì -Cầu Thăng Long -CT Nội Bài Lào Cai -QL4D -BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 500
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 90
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30	20h00	18h30
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15	20h30	19h15

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Vĩnh Niệm**
Mã số tuyến: 1625.2512.A
Hành trình tuyến: BX Vĩnh Niệm – Bùi Viện – Võ Nguyên Giáp – cầu Rào 2 – Phạm Văn Đồng – ĐT 355 - Ngã 5 Kiến An – Ngã tư Quang Thanh – QL 10 – Quán Toan – QL 5 – cầu Thanh Trì – đường vành đai 3 trên cao (nút giao BigC-cầu Thanh Trì) – Đại lộ Thăng Long – QL 6 – ĐT 110 – Mường Bú (Bản Giàn) – ĐT 106 - QL 279D – QL 32 – Bến xe Than Uyên <A
Cự ly Tuyến: 600
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Kết Đoàn	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Kết Đoàn	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30	14h30	15h30

3 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Đồ Sơn**
Mã số tuyến: 1625.1711.A
Hành trình tuyến: BX Đồ Sơn - Đường Lý Thánh Tông - ĐT353 - ĐT355 - Ngã 5 Kiến An - Đường Phan Đăng Lưu - Cầu Kiến An - ĐT351 - Đường Nguyễn Trường Tộ - QL10 - QL39A - QL5 - Đường Nguyễn Văn Linh - Đường Lý Sơn - Cầu Đông Trù - Đường Trường Sa - Đường Hoàng
Cự ly Tuyến: 495
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Vận tải Kết Đoàn	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến

1	Công ty TNHH MTV Vận tải Kết Đoàn	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45	19h15	16h45

4 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**

Bến xe nơi đi: **Than Uyên**

Bến xe nơi đến: **Đồ Sơn**

Mã số tuyến: 1625.1712.B

Hành trình tuyến: BX Than Uyên -QL32 -QL279 -IC16, Cao tốc (Nội Bài, Lào Cai) -QL2 -Đường Võ Văn Kiệt -Đường Hoàng Sa -Đường Trường Sa -Cầu Đông Trù -Đường Lý Sơn -Đường Nguyễn Văn Linh -QL5 -Quán Toan -QL10 -Đường Nguyễn Trường Tộ -ĐT351 -Cầu Kiến An -Đường Phan Đăng Lưu -Ngã 5 Kiến An -ĐT355 -ĐT353 -Đường Lý Thánh Tông -BX Đồ Sơn

Cự ly Tuyến: 420

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Đồng Tâm	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30
2	HTX Vận tải Đồng Tâm	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Đồng Tâm	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30	05h00	05h30
2	HTX Vận tải Đồng Tâm	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00	19h00

5 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**

Bến xe nơi đi: **Sìn Hồ**

Bến xe nơi đến: **Vĩnh Niệm**

Mã số tuyến: 1625.2515.A

Hành trình tuyến: BX Vĩnh Niệm - Đường Bùi Viện - Đường Nguyễn Trường Tộ - QL10 - QL39A - QL5 - Đường Nguyễn Văn Linh - Đường Lý Sơn - Cầu Đông Trù - Đường Trường Sa - Đường Hoàng Sa - Đường Võ Văn Kiệt - QL2 - Ngã ba Kim Anh - cao tốc Nội Bài, Lào Cai - QL4D

Cự ly Tuyến: 560

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45	17h45

6 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**

Bến xe nơi đi: **Than Uyên**

Bến xe nơi đến: **Cát Bà**

Mã số tuyến: 1625.2112.A

Hành trình tuyến: Bến xe Cát Bà - ĐT 356 - QL5 - Cầu Đông Trù - đường Trường Sa - đường Hoàng Sa - đường Võ Văn Kiệt - QL2 - Ngã ba Kim Anh - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Nút giao Cao tốc Nội Bài, Lào Cai với QL 4D (nút giao IC 19) - QL 4D - QL 32 - Bến xe Than Uyên

Cự ly Tuyến: 500

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00	18h30	16h00

7 Tên tuyến: **Lai Châu - Hải Phòng**

Bến xe nơi đi: **Vĩnh Niệm**

Bến xe nơi đến: **Than Uyên**

Mã số tuyến: 1625.2512.F

Hành trình tuyến: Bến xe Vĩnh Niệm - Đường Bùi Viện - Cầu Rào 2 - ĐT353 - Đường Mạc Đăng Doanh - ĐT360 - QL10 - QL5 - Quán Gòi - QL38 - QL18 - QL1A - QL18 - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Đường Vành đai 3 - Nút giao Big C - Đại lộ Thăng Long - QL6 - ĐT107 - QL279 - QL32 - Bến xe Than Uyên

Cự ly Tuyến: 560

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 26

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn			12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30			12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30			12h30	16h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30			12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30	12h30	16h30

8 **Tên tuyến:** **Lai Châu - Hải Phòng**
Bến xe nơi đi: **Kiến Thụy**
Bến xe nơi đến: **Than Uyên**
Mã số tuyến: 1625.1812.A
Hành trình tuyến: Bến xe Kiến Thụy - ĐT402 - ĐT353 - ĐT355 - Ngã 5 Kiến An - ĐT351 - Đường Nguyễn Trường Tộ - QL10 - Quán Toan - QL5 - Cầu Thanh Trì - Đường Vành đai 3 - Đại lộ Thăng Long - Đường Hòa Lạc, Hòa Bình - QL6 - QL6B - QL279 - QL32 - Bến xe Than Uyên và ngược lại
Cự ly Tuyến: 558
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Kết Đoàn	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00	13h00	15h00

THÁI BÌNH

1 **Tên tuyến:** **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TT TP Thái Bình**
Mã số tuyến: 1725.1111.A
Hành trình tuyến: BX Trung tâm TP.Thái Bình - QL10 - QL 39 - Cầu Yên Lệnh - QL38 - QL1 - Pháp Vân_ Cầu Giẽ - Vành Đai 3 - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - QL4D - BX TP.Lai Châu
Cự ly Tuyến: 584
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

2 **Tên tuyến:** **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TT TP Thái Bình**
Mã số tuyến: 1725.1111.B
Hành trình tuyến: BX Trung tâm TP Thái Bình - QL10 - QL39 - Hưng Yên - QL5 - Cầu Thanh Trì - Vành đai 3 trên cao (Đoạn Cầu Thanh Trì - BigC) - Đại lộ Thăng Long - QL21 -QL32 - Nghĩa Lộ - Than Uyên - QL32 - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 650
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Thiên Hoàng Hải	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Vận tải Thiên Hoàng Hải	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30	18h00	17h30

3 **Tên tuyến:** **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TP Thái Bình**
Mã số tuyến: 1725.1111.C
Hành trình tuyến: BX Trung tâm TP Thái Bình - QL10 - QL39 - Hưng Yên - QL5 - Đường Nguyễn Văn Linh - Cầu vượt Đường 5 - Đường 5 kéo dài - Cầu Đông Trù - Đường Võ Văn Kiệt - Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 584
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30	20h15	17h30

4 **Tên tuyến:** **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Nậm Nhùn**
Bến xe nơi đến: **TT TP Thái Bình**

Mã số tuyến: 1725.1113.B
Hành trình tuyến: BX Nậm Nhùn - ĐT127 - QL12 - QL6 - Vành đai 3 trên cao - PVCG - QL1 - QL38 - Cầu Yên Lệnh - QL39 - QL10 - BX Trung tâm TP Thái Bình
Cự ly Tuyến: 689
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 15
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH VT Thiên Hoàng Hải		18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH VT Thiên Hoàng Hải	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30			18h30	16h30	

5 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Tiền Hải**
Mã số tuyến: 1725.2211.A
Hành trình tuyến: Bến xe Tiền Hải -QL37B -ĐT458 -QL10 -QL39 -QL5 -Cao tốc (Nội Bài-Lào Cai) -Lào Cai -QL4D -BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 590
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH TM & DV Loan Khuông	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00
2	Công ty TNHH vận tải Thiên Hoàng Hải	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH TM & DV Loan Khuông	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00
2	Công ty TNHH vận tải Thiên Hoàng Hải	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30	20h45	17h30

6 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Kiến Xương**
Mã số tuyến: 1725.1811.C
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Cao tốc (Nội Bài Lào Cai) - QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - Đường Hoàng Sa - Đường Trường Sa - Cầu Đông Trù - Đường Lý Sơn - Đường Nguyễn Văn Linh - QL5A - Đường Thanh Niên - ĐT39B - QL38B - ĐT396 - Cầu Hiệp - ĐT396B - Cầu Trà
Cự ly Tuyến: 560
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30	20h30	18h30

7 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Bình**
Bến xe nơi đi: **Sìn Hồ**
Bến xe nơi đến: **Tiền Hải**
Mã số tuyến: 1725.2215.A
Hành trình tuyến: BX Huyện Tiền Hải Tỉnh Thái Bình - QL37B -ĐT458 -QL10- QL39 - Cầu Triều Dương - QL5 - Cầu Thanh Trì - Đường Nguyễn Văn Linh -Đường 5 kéo dài - Cầu Đông Trù - Đường Võ Văn Kiệt - Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - SaPa - QL4D - ĐT 129- Bến Xe Sìn Hồ
Cự ly Tuyến: 600
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Thành Công Thái Bình	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Thành Công Thái Bình	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30	17h00	15h30

NAM ĐỊNH

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Nam Định**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Giao Thủy**
Mã số tuyến: 1825.1411.A

Hành trình tuyến: BX. Giao Thủy - TL489 - QL21 - QL10 - QL21B - QL21 - QL1A - QL32 - BX. Lai Châu
Cự ly Tuyến: 580
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15	20h15	18h15

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Nam Định**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Quất Lâm**
Mã số tuyến: 1825.1611.A
Hành trình tuyến: BX Quất Lâm - QL37B - ĐT489 - QL21 - QL10 - Cao tốc (Ninh Bình - Cầu Giẽ) - Cao tốc (Cầu Giẽ - Pháp Vân) - Đường vành đai 3 - Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 530
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00	20h30	17h00

3 Tên tuyến: **Lai Châu - Nam Định**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Giao Thủy**
Mã số tuyến: 1825.1412.A
Hành trình tuyến: BX Than Uyên - QL32 - QL4D - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - TP Việt Trì - QL2 - Đường Võ Nguyên Giáp - QL5 - Phố Nối - TP Hưng Yên - QL39 - TP Thái Bình - QL10 - Đường Lê Đức Thọ - QL21 - TL489 - BX Giao Thủy
Cự ly Tuyến: 560
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Đồng Tâm	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Đồng Tâm	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30	19h30	17h30

PHÚ THỌ

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Phú Thọ**
Bến xe nơi đi: **Cẩm Khê**
Bến xe nơi đến: **Lai Châu**
Mã số tuyến: 1925.1711.A
Hành trình tuyến: BX Cẩm Khê - QL32C - QL2 - IC8 - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - Nút IC18 - Đại lộ Trần Hưng Đạo - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 300
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 300
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 120
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPTM & DL Phúc Hưng	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPTM & DL Phúc Hưng	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00	13h40	5h00

THÁI NGUYÊN

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Nguyên**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Trung tâm TP Thái Nguyên**
Mã số tuyến: 2025.1611.A

Hành trình tuyến: BX Lai Châu QL4D- QL32 - QL2 - BX Trung Tâm TP Thái Nguyên <A>
Cự ly Tuyến: 540
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 180
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00
2	Công ty Cổ phần Vận tải và Du lịch Bảo Phúc			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00		
3	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00		
2	Công ty Cổ phần Vận tải và Du lịch Bảo Phúc	5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00			5h15	5h00
3	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15	17h00	17h15

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Nguyên**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Trung tâm TP Thái Nguyên**
Mã số tuyến: 2025.1611.C
Hành trình tuyến: Bến xe khách Trung tâm thành phố Thái Nguyên - QL3 tuyến tránh thành phố Thái Nguyên - QL3 - QL37 - Đại Từ - TP.Tuyên Quang - QL2 - QL70 - TP.Yên Bái - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - QL4D - Thị trấn Tam Đường - Bến xe khách Lai Châu.
Cự ly Tuyến: 450
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 90
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00
2	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00
3	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00
2	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00
3	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00	20h00	19h00

3 Tên tuyến: **Lai Châu - Thái Nguyên**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Trung tâm TP Thái Nguyên**
Mã số tuyến: 2025.1611.D
Hành trình tuyến: Bến xe khách Trung tâm TP.Thái Nguyên – Đường Thống Nhất - Cao tốc Hà Nội Thái Nguyên – Đường vành đai 5 – QL37 – QL17 – Cao tốc Hà Nội Bắc Giang -QL18 – Cao tốc Nội Bài Lào Cai – QL4D – Bến xe khách Lai Châu
Cự ly Tuyến: 500
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 31
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 90
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	10h00	18h30	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hà	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00

YÊN BÁI

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Yên Bái**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TP Yên Bái**
Mã số tuyến: 2125.1111.A
Hành trình tuyến: Bx Lai Châu - QL4D - Cao tốc Lào Cai, Nội Bài - Bx Yên Bái
Cự ly Tuyến: 240
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 120
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Quyết Tiến	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Quyết Tiến	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00	12h30	5h00

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Yên Bái**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Thác Bà**
Mã số tuyến: 2125.1711.A
Hành trình tuyến: Bx Lai Châu - QL4D - Cao tốc Lào Cai, Nội Bài - Bx Thác Bà
Cự ly Tuyến: 260
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Quyết Tiến	5h40	13h00	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Quyết Tiến	5h40	13h00	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30	5h40	12h30

3 Tên tuyến: **Lai Châu - Yên Bái**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Lục Yên**
Mã số tuyến: 2125.1211.A
Hành trình tuyến: BX Lục Yên - TL171 - QL70 - Lào Cai - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 220
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPVT Thuỷ bộ Yên Bái	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPVT Thuỷ bộ Yên Bái	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00	12h50	5h00

4 Tên tuyến: **Lai Châu - Yên Bái**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Yên Bái**
Mã số tuyến: 2125.1112.B
Hành trình tuyến: BX Thanh Uyên -QL32 - QL279 - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Mậu A –TP Yên Bái
Cự ly Tuyến: 200
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 180
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 85
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPVT Thuỷ bộ Yên Bái	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15
2	Công ty CPVT Thuỷ bộ Yên Bái	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40
3	Công ty CPVT Thuỷ bộ Yên Bái	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPVT Thuy bộ Yên Bai	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15	06h30	12h15
2	Công ty CPVT Thuy bộ Yên Bai	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40	13h30	07h40
3	Công ty CPVT Thuy bộ Yên Bai	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00	16h30	11h00										

5 Tên tuyến: **Lai Châu - Yên Bái**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Nghĩa Lộ**
Mã số tuyến: 2125.1312.A
Hành trình tuyến: Bến xe Than Uyên - QL32 - Mù Cang Chải - Bến xe Nghĩa Lộ
Cự ly Tuyến: 140
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Hợp tác xã Vận tải Quyết Tiến	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Quyết Tiến	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30	14h30	08h30

LÀO CAI

1 Tên tuyến: **Lào Cai - Lai Châu**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Trung Tâm Lào Cai**
Mã số tuyến: 2425.1211.A
Hành trình tuyến: Bến xe Trung tâm Lào Cai – Đại lộ Trần Hưng Đạo – Đường Phú Thịnh – Đường Lê Thanh – Cầu Kim Tân – QL4D – Bến xe Lai Châu
Cự ly Tuyến: 110
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 1.080
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 505
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15
2	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30
3	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45	06h30	12h45
4	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15			07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15			07h00	13h15	07h00	13h15
5	HTX Vận tải Tuấn Hồng	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30
6	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	08h15	14h45	08h15	14h45			08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45			08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45			08h15	14h45	08h15	14h45
7	HTX Vận tải Tuấn Hồng			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00		
8	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00
9	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00
10	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00
11	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30			13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30		
12	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00
13	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15
14	HTX Vận tải Tuấn Hồng	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15
15	HTX Vận tải Tuấn Hồng	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15
16	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45
17	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	16h45	09h45	16h45	09h45			16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45			16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45			16h45	09h45	16h45	09h45

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15	05h00	10h15
2	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30	05h30	13h30
3	HTX Vận tải Tuấn Hồng	06h00	13h00			06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00			06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00			06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00
4	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15			07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15			07h00	13h15	07h00	13h15	07h00	13h15
5	HTX Vận tải Tuấn Hồng	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30	07h30	11h30
6	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45			08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45	08h15	14h45
7	HTX Vận tải Tuấn Hồng	08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00			08h45	14h00
8	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00
9	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00	10h30	16h00
10	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00
11	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30			13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30			13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30	13h00	08h30
12	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00	13h30	08h00
13	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15	14h00	07h15
14	HTX Vận tải Tuấn Hồng	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15	14h30	06h15
15	HTX Vận tải Tuấn Hồng	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15	15h15	09h15
16	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45	16h00	10h45
17	Công tyTNHH MTV VT Trần Phương	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45			16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45	16h45	09h45

2 Tên tuyến: **Lào Cai - Lai Châu**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **TT Lào Cai**
Mã số tuyến: 2425.1212.A
Hành trình tuyến: BX Trung tâm Lào Cai- cầu Kim Tân - QL4D - QL32-BX Than Uyên
Cự ly Tuyến: 160
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 1.100
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 360
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45
2	HTX Vận tải Tuấn Hồng	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15
3	HTX Vận tải Tuấn Hồng	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45
4	HTX Vận tải Tuấn Hồng	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30
5	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45
6	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00
7	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30
8	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30
9	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30
10	HTX Vận tải Tuấn Hồng	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30
11	HTX Vận tải Tuấn Hồng	13h00	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15
12	HTX Vận tải Tuấn Hồng	14h00	08h15	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45	5h30	10h45
2	HTX Vận tải Tuấn Hồng	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15	6h00	11h15
3	HTX Vận tải Tuấn Hồng	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45	6h30	11h45
4	HTX Vận tải Tuấn Hồng	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30	7h00	12h30

5	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45	7h30	13h45
6	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00	8h00	13h00
7	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30	8h30	14h30
8	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30	9h00	15h30
9	Công ty TNHH MTV VT Trần Phương	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30	09h30	15h30
10	HTX Vận tải Tuấn Hồng	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30	12h15	6h30
11	HTX Vận tải Tuấn Hồng	13h00	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15	05h15
12	HTX Vận tải Tuấn Hồng	14h00	08h15	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00	14h00	8h00

3 Tên tuyến: **Lào Cai - Lai Châu**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Văn Bàn**
Mã số tuyến: 2425.1512.A
Hành trình tuyến: BX Than Uyên - QL32 - QL 279 - BX Văn Bàn
Cự ly Tuyến: 95
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 210
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Tuấn Hồng	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX Vận tải Tuấn Hồng	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00	13h00	6h00

SƠN LA

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Sơn La**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Sơn La**
Mã số tuyến: 2526.1111.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu-QL4D - QL32 - QL279 - QL6 - BX Sơn La
Cự ly Tuyến: 250
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 240
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30	05h30	08h30
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30	14h15	11h30

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Sơn La**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Mường La**
Mã số tuyến: 2526.1218.A
Hành trình tuyến: BX Mường La - QL279D - Chiềng Lao - Huội Quảng - QL279 - Mường Kim - BX Than Uyên
Cự ly Tuyến: 95
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 120
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPXK số I Sơn La	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty CPXK số I Sơn La	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30

ĐIỆN BIÊN

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TP Điện Biên Phủ**
Mã số tuyến: 2527.1111.A
Hành trình tuyến: BX TP Điện Biên Phủ - QL12 - Mường Chà - Thị xã Mường Lay - Phong Thổ - QL4D - BX Lai Châu <A>
Cự ly Tuyến: 206
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 900
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 289
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

		Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng

TT	Doanh nghiệp khai thác	Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00
2	HTX Tân Thanh	05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00
3	HTX Tân Thanh			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30
4	HTX Tân Thanh	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00
5	HTX Tân Thanh	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00
6	HTX Tân Thanh	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00
7	HTX Tân Thanh		10h30	07h10	10h30	07h10					10h30	07h10	10h30	07h10									10h30	07h10	10h30	07h10					10h30
8	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30
9	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30
10	HTX Tân Thanh	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00
11	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00	05h00	11h00
2	HTX Tân Thanh:			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00			05h45	12h00		
3	HTX Tân Thanh			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30
4	HTX Tân Thanh	08h00	08h40	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00
5	HTX Tân Thanh	09h00	07h50	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00	09h00	08h00
6	HTX Tân Thanh	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00	10h00
7	HTX Tân Thanh	07h10	10h30	07h10					10h30	07h10	10h30	07h10					10h30	07h10	10h30	07h10					10h30	07h10	10h30	07h10			
8	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30	11h30	17h30
9	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	12h45	13h00	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30	12h45	13h30
10	HTX Tân Thanh	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00
11	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**

Bến xe nơi đi: **Nậm Nhùn**

Bến xe nơi đến: **Điện Biên Phủ**

Mã số tuyến: 2527.1311.A

Hành trình tuyến: Bx Nậm Nhùn - ĐT127- QL12- Bến xe Điện Biên

Cự ly Tuyến: 140

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thông Lan Điện Biên	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thông Lan Điện Biên	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00	06h00	13h00

3 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**

Bến xe nơi đi: **Nậm Nhùn**

Bến xe nơi đến: **Mường Lay**

Mã số tuyến: 2527.1312.A

Hành trình tuyến: Bx Nậm Nhùn - ĐT127- QL12- Bến xe Mường Lay

Cự ly Tuyến: 40

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Điện Biên	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Điện Biên	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30	17h00	05h30

4 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**

Bến xe nơi đi: **Sìn Hồ**

Bến xe nơi đến: **Điện Biên Phủ**

Mã số tuyến: 2527.1511.B

Hành trình tuyến: Bến xe TP Điện Biên Phủ - QL12 - Thị xã Mường Lay - Nậm Pậy - Ngã ba Tà Ghênh - Bến xe Sìn Hồ

Cự ly Tuyến: 250

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 300

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng): 30

Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30

Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng													
		Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30

		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	DNTN Vận tải HK&HH Thành Chi	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00	08h00	17h00

5 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**
Bến xe nơi đi: **Mường Tè**
Bến xe nơi đến: **Điện Biên Phủ**
Mã số tuyến: 2527.1611.A
Hành trình tuyến: Bx. Mường Tè - Nậm Nhùn - Mường Lay - QL12 - Mường Trà - Bx. Điện Biên Phủ
Cự ly Tuyến: 209
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 480
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công Ty TNHH Thông Lan Điện Biên	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30
2	Công Ty TNHH Thông Lan Điện Biên	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công Ty TNHH Thông Lan Điện Biên	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30	06h00	6h30
2	Công Ty TNHH Thông Lan Điện Biên	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30	07h15	07h30

6 Tên tuyến: **Lai Châu - Điện Biên**
Bến xe nơi đi: **Mường Tè**
Bến xe nơi đến: **Mường Nhé**
Mã số tuyến: 2527.1616.A
Hành trình tuyến: BX Mường Nhé - QL4H - Leng Su Sìn - QL4H - BX Mường Tè
Cự ly Tuyến: 132
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	CN Điện Biên - Công Ty TNHH Du lịch và Vận tải Long Giang	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	CN Điện Biên - Công Ty TNHH Du lịch và Vận tải Long Giang	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00

HÒA BÌNH

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Hòa Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **TT Hòa Bình**
Mã số tuyến: 2528.1101.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Lào Cai - Văn Quán - QL2C - QL32 - Cầu Diễn - Xuân Phương - Lê Trọng Tấn - QL6 - BX Trung tâm Hòa Bình
Cự ly Tuyến: 530
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 25
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00			19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00			19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	19h00	18h00	19h00	18h00			19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00			19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00	19h00	18h00		

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Hòa Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Lạc Sơn**
Mã số tuyến: 2528.1106.A
Hành trình tuyến: BX thành phố Lai Châu - QL4D - Cao tốc Hà Nội - Lào Cai - Nút giao Sai Nga - QL32C - QL32 - Tỉnh lộ 317 - Cầu Đồng Quang - Cầu Đồn - Tỉnh lộ 414 - QL21 - Đại lộ Thăng Long - Đường Lê Trọng Tấn - Đường Quang Trung - QL6 - Đường Cù Chính Lan - Đường Trần Hưng Đạo - Đường An Dương Vương - QL6 - Ngã ba Mãn Đức - QL12B - Bến xe Lạc Sơn và ngược lại
Cự ly Tuyến: 530
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Hợp tác xã Vận tải Hoàng Kim	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00

		Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng

TT	Doanh nghiệp khai thác	Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Hợp tác xã Vận tải Hoàng Kim	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00	18h45	16h00

HÀ NỘI

1 Tên tuyến: Lai Châu - Hà Nội
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: Mỹ Đình
Mã số tuyến: 2529.1113.A
Hành trình tuyến: BX Mỹ Đình - Đường Phạm Hùng - Đại lộ Thăng Long - TP Sơn Tây - QL32 - QL4D - BX TP Lai Châu
Cự ly Tuyến: 450
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 240
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 150
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 10
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Hiền Phước	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30
2	Công ty TNHH Hiền Phước	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00
3	Công ty TNHH Hưng Thành	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45
4	Công ty TNHH Hưng Thành	17h30	18h15	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00
5	Công ty TNHH MTV Minh Anh	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Hiền Phước	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30	09h00	20h30
2	Công ty TNHH Hiền Phước	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00	16h00	06h00
3	Công ty TNHH Hưng Thành	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45	17h00	19h45
4	Công ty TNHH Hưng Thành	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15	17h30	18h15
5	Công ty TNHH MTV Minh Anh	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00	18h00

2 Tên tuyến: Lai Châu - Hà Nội
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: Mỹ Đình
Mã số tuyến: 2529.1113.B
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Vành đai 3 trên cao (Đoạn Cầu Thăng Long - Cầu vượt Mai Dịch) - Đường Phạm Hùng - BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 400
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 555
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng): 458
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 10
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00
2	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00
3	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30			12h30	12h30	12h30	12h30			12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30		
5	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu							12h30	12h30					12h30	12h30															12h30	12h30
6	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30			12h40	11h30	12h40	11h30			12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30		
7	Chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Điện Biên tại Lai Châu	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20
8	Công ty TNHH Vận Tải CIV	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30
9	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40
10	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00			21h50	21h00
11	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10
12	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20			22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20			22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20
13	HTX Hợp Lực	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50
14	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15			22h30	22h15
15	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30			22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30
16	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	22h50	22h45	22h50	22h45			22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45			22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45			22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45
17	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00	08h00	23h00
2	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00	11h00
3	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00	12h00
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30			12h30	12h30	12h30	12h30			12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30			12h30	12h30	12h30	12h30	12h30	12h30
5	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu									12h30	12h30					12h30	12h30							12h30	12h30						
6	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30			12h40	11h30	12h40	11h30			12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30			12h40	11h30	12h40	11h30	12h40	11h30
7	Chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Điện Biên tại Lai Châu	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20	21h00	20h20
8	Công ty TNHH Vận Tải CIV	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30	21h20	21h30
9	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40	21h30	21h40
10	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00			21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00	21h50	21h00
11	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10	22h00	21h10
12	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	22h10	21h20			22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20			22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20	22h10	21h20
13	HTX Hợp Lực	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50	22h20	21h50
14	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15			22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15	22h30	22h15
15	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30			22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30	22h40	22h30
16	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	22h50	22h45	22h50	22h45					22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45			22h50	22h45	22h50	22h45	22h50	22h45			22h50	22h45	22h50	22h45
17	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00	23h00	22h00

3 Tên tuyến: Lai Châu - Hà Nội
Bến xe nơi đi: Lai Châu

Bến xe nơi đến: **Gia Lâm**
Mã số tuyến: 2529.1112.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Lào Cai - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Gia Lâm và ngược lại <A>
Cự ly Tuyến: 420
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 300
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 10
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30	22h30	20h30

4 Tên tuyến: **Lai Châu -Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1213.B
Hành trình tuyến: BX Than Uyên - QL32 - QL4D - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Vành đai 3 trên cao (Đoạn Cầu Thăng Long - Cầu vượt Mai Dịch) - Đường Phạm Hùng- BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 450
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 105
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 105
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45
2	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45
3	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30
4	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45	07h50	08h45
2	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45	08h45	20h45
3	Công ty TNHH MTV Ngân Hà			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30			20h30	20h30		
4	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Anh Nguyên	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00	21h30	10h00

5 Tên tuyến: **Lai Châu -Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1213.C
Hành trình tuyến: BX. Mỹ Đình – đường Phạm Hùng – đường Hồ Tùng Mậu – Quốc lộ 32 –Sơn Tây – Cầu Trung Hà – Cổ Tiết –Cao tốc Nội Bài, Lào Cai – QL 4D –QL 32 – BX. Than Uyên
Cự ly Tuyến: 430
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Thiên Hà 25	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Thiên Hà 25	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15	21h00	09h15

6 Tên tuyến: **Lai Châu -Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1213.D
Hành trình tuyến: BX Than Uyên - QL32 - QL4D - IC18 -Cao tốc Nội Bài Lào Cai - IC7- QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Vành đai 3 trên cao (Đoạn Cầu Thăng Long - Cầu vượt Mai Dịch)- Đường Phạm Hùng - BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 450
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 56
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH TM&DVVT Anh Nguyên	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15
2	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu					20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH TM&DVVT Anh Nguyên	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15	19h50	20h15
2	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00	20h10	19h00				

7 Tên tuyến: **Lai Châu - Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Gia Lâm**
Mã số tuyến: 2529.1212.B
Hành trình tuyến: BX Than uyên - QL 32 - QL 279 - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Bx Gia Lâm
Cự ly Tuyến: 300
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 180
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 52
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
2	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu					06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30
3	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu					20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
2	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30	06h00	17h30				
3	Chi nhánh Công ty TNHH Mạnh Tường tại Lai Châu	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00	20h00	9h00				

8 Tên tuyến: **Lai Châu - Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Mường Tè**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1613.A
Hành trình tuyến: BX Mường Tè - QL4H - QL12 - Mường So - QL4D - IC18 - Cao tốc (Nội bài - Lào Cai) - Nút giao IC8 Phù Ninh - QL2 - Việt Trì - Vĩnh Yên - Cầu Thăng Long - BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 530
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00	17h15	5h00
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00	18h00	6h00

9 Tên tuyến: **Lai Châu -Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Sìn Hồ**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1513.A
Hành trình tuyến: BX Sìn Hồ - ĐT129 - QL4D - Cao tốc Nội Bài Lào Cai - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Đường vành đai 3 trên cao (đoạn từ Cầu Mai Dịch đến Cầu Thăng Long) - Cầu Mai Dịch - Đường Phạm Hùng - BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 464
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30	06h30	07h30
2	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10	20h00	20h10

10 Tên tuyến: **Lai Châu -Hà Nội**
Bến xe nơi đi: **Nậm Nhùn**
Bến xe nơi đến: **Mỹ Đình**
Mã số tuyến: 2529.1313.A
Hành trình tuyến: BX Huyện Nậm Nhùn - Mường So - QL100 - QL4D - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Đường Võ Văn Kiệt - Cầu Thăng Long - Đường vành đai 3 trêm cao (Đoạn từ Cầu Thăng Long - Nút giao Cầu Vượt Mai Dịch) - Cầu Vượt Mai Dịch - Đường Phạm Hùng - BX Mỹ Đình
Cự ly Tuyến: 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30	18h00	18h30

NINH BÌNH

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Ninh Bình**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Kim Sơn**
Mã số tuyến: 2535.1112.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - QL32C (Sai Nga - Cẩm Khê) - QL32 -Sơn Tây - Xuân Mai - QL6 - QL21B - Đường Hồ Chí Minh - Đường 477 - QL1 - Đường 491 - QL12B - BX Kim Sơn
Cự ly Tuyến: 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30	20h00	16h30

THANH HÓA

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Thanh Hóa**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Phía Bắc Thanh Hóa**
Mã số tuyến: 2536.1105.B
Hành trình tuyến: BX Phía Bắc Thanh Hoá - TP Thanh Hoá - QL45 - QL217 - Đường HCM - Hoà Bình - Sơn Tây - TP yên Bái - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - QL4D - BX TP Lai Châu
Cự ly Tuyến: 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 26
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH VTHK & TMDL Hai Đinh	19h00	17h15	19h00	17h15			19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15			19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15			19h00	17h15	19h00	17h15

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH VTHK & TMDL Hai Đinh	19h00	17h15			19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15	19h00	17h15

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Thanh Hóa**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Phía Bắc Thanh Hóa**
Mã số tuyến: 2536.1105.C
Hành trình tuyến: BX. Lai Châu - QL4D - Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Nút giao IC10 - QL32 -Vòng xuyến Vĩnh Thịnh (Sơn Tây) -QL21 - Đại lộ Thăng Long - Nút giao BigC- Đường vành đai 3 trên cao (Đoạn BigC – Pháp Vân) - Pháp Vân, Cầu R ě - Hà Nam – Ninh Bình - QL1A - QL12B -
Cự ly Tuyến: 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 26
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH MTV Việt Anh LC	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30			19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30			19h30	16h30	19h30	16h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công tyTNHH MTV Việt Anh LC	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30			19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30	19h30	16h30			19h30	16h30

NGHỆ AN

1 Tên tuyến: **Lai Châu -Nghệ An**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Phía Bắc TP. Vinh**
Mã số tuyến: 2537.1125.C
Hành trình tuyến: Bến xe Lai Châu - QL4D - QL4E - Nút giao IC17-
Cao tốc Nội Bài, Lào Cai - Nút giao IC8 - QL2 - QL32 - QL21A - Đường Hồ Chi
Minh - ĐT429 - ĐT429B - QL21B - QL38 - Nút giao Vực Vòng - Cao tốc CT01- Nút giao Quỳnh Vinh - QL48D - QL48 - Đường Hồ Chí Minh - QL7- QL7C -QL1A - Bến xe Phía Bắc TP. Vinh
Cự ly Tuyến: 747
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 20
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	18h00		18h00	14h00		14h00	18h00		18h00	14h00	18h00	14h00	18h00	14h00		14h00			18h00		18h00	14h00	18h00	14h00		14h00			18h00	

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																											
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến

1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	18h00	14h00	18h00	14h00		14h00	18h00		18h00	14h00		14h00	18h00			14h00	18h00		18h00	14h00	18h00	14h00	18h00	14h00		14h00	18h00			14h00

2 Tên tuyến: **Lai Châu -Nghệ An**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Phía Bắc TP.Vinh**
Mã số tuyến: 2537.1125.B
Hành trình tuyến: BXK TP.Lai Châu – QL4D – Cao tốc (Nội Bài – Lào Cai) – QL2 – Đường Võ Nguyên Giáp – Đường Hoàng Sa – Đường Trường Sa – Cầu Đông Trù – Đường Lý Sơn – Đường Nguyễn Văn Linh – QL5 – QL1A – Cầu Thanh Trì – Cao tốc (Hà Nội, Ninh Bình) – QL1A – BX Phía Bắc TP.Vinh
Cự ly Tuyến: 747
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00	19h00	17h00

HÀ TĨNH

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Hà Tĩnh**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Hà Tĩnh**
Mã số tuyến: 2538.1111.A
Hành trình tuyến: BX Lai Châu - QL4D - Đường Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - Nút giao Sai Nga - Cẩm Khê - Cổ Tiết - Sơn Tây - Vành đai 3 trên cao - Pháp Vân - QL1A - Ninh Bình - BX Hà Tĩnh
Cự ly Tuyến: 740
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00	18h30	14h00

VĨNH PHÚC

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Vĩnh Phúc**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Yên Lạc**
Mã số tuyến: 2588.1113.A
Hành trình tuyến: BX Yên Lạc - ĐT303 - Bình Dương - QL2 - Việt Trì - Phù Ninh - Đường Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - Nút IC18 - TP Lào Cai - QL4D - BX Lai Châu
Cự ly Tuyến: 370
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 30
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 15
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 120
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX GTVT Hoàng Việt	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10	

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX GTVT Hoàng Việt		19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15	21h10			19h15

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Vĩnh Phúc**
Bến xe nơi đi: **Lai Châu**
Bến xe nơi đến: **Vĩnh Yên**
Mã số tuyến: 2588.1111.A
Hành trình tuyến: BX Vĩnh Yên - QL2 - QL2C - Vĩnh Tường - ĐT304 - Thổ Tang - QL2 -Việt Trì - Phù Ninh - Đường Cao tốc Nội Bài Lào Cai - Nút IC 18 - TPLào Cai - QL4D - BX TP Lai Châu
Cự ly Tuyến: 320
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 60
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 15
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 60
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX GTVT Hoàng Việt	20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30

		Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng

TT	Doanh nghiệp khai thác	Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	HTX GTVT Hoàng Việt			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30			20h45	18h30						

BẮC GIANG

1 Tên tuyến: Lai Châu - Bắc Giang
Bến xe nơi đi: Lai Châu
Bến xe nơi đến: Bắc Giang
Mã số tuyến: 2598.1111.A
Hành trình tuyến: BX TP Lai Châu - QL4D - IC18, cao tốc Nội Bài, Lào Cai - QL2 - Việt Trì - ĐT303 - Đường 5 kéo dài - QL1 - QL17 - Đường Thân Nhân Trung - Đường Xương Giang - BX Bắc Giang
Cự ly tuyến (km): 500
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 86
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30
2	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30			20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30			20h45	18h30	20h45	18h30
3	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30	11h00	08h30
2	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30			20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30	20h45	18h30			20h45	18h30
3	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00	21h10	19h00

2 Tên tuyến: Lai Châu -Bắc Giang
Bến xe nơi đi: Than Uyên
Bến xe nơi đến: Bắc Giang
Mã số tuyến: 2598.1211.A
Hành trình tuyến: BXK Than Uyên - QL32 - Ql4D -IC18 - cao tốc (Nội Bài -Lào Cai) - Nút giao Phủ Ninh (IC19) - TP.Việt Trì - QL2 - đường Võ Văn Kiệt - đường Hoàng Sa - đường Trường Sa - Cầu Đông Trù - đường Nguyễn Văn Linh - QL1A - Cao tốc (Hà Nội- Bắc Giang) - QL17 -
Cự ly tuyến (km): 550
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30	19h30	07h30

3 Tên tuyến: Lai Châu -Bắc Giang
Bến xe nơi đi: Than Uyên
Bến xe nơi đến: Bắc Giang
Mã số tuyến: 2598.1211.C
Hành trình tuyến: Bến xe Than Uyên – QL4D – IC18 (Cao tốc Nội Bài, Lào Cai) – Cao tốc Nội Bài, Lào Cai – Ngã 3 Kim Anh – QL2 – QL18 – QL1A – QL17 – ĐT295B – Đường Thân Nhân Trung – Đường Xương Giang – Bến xe Bắc Giang và ngược lại
Cự ly Tuyến: 450
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 15
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Thiên Hà 25	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Thiên Hà 25	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00	20h00	08h00

4 Tên tuyến: Lai Châu -Bắc Giang
Bến xe nơi đi: Mường Tè
Bến xe nơi đến: Bắc Giang
Mã số tuyến: 2598.1611.A
Hành trình tuyến: BX. Mường Tè - QL4H - QL12 - QL100 - Mường So - QL4D - cao tốc (Nội Bài, Lào Cai) - Nút Giao TP.Việt Trì (IC7) - QL2 - Đường Võ Văn Kiệt - QL18 - QL1A - QL17 - Đường Thân Nhân Trung - Đường Xương Giang - BX. Bắc Giang
Cự ly Tuyến: 580
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 30
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến

1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00	16h45	17h00

BẮC NINH

1 Tên tuyến: **Lai Châu - Bắc Ninh**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Quế Võ**
Mã số tuyến: 2599.1212.A
Hành trình tuyến: BX Than Uyên - QL32 - QL279 - Nút giao IC16 - Cao tốc (Nội Bài-Lào Cai) - QL18 - (đoạn Bắc Ninh - Hà Nội) - QL1 - QL18 - BX Quế Võ
Cự ly Tuyến: 300
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Anh Tuấn	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Anh Tuấn	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00

2 Tên tuyến: **Lai Châu - Bắc Ninh**
Bến xe nơi đi: **Than Uyên**
Bến xe nơi đến: **Quế Võ**
Mã số tuyến: 2599.1212.B
Hành trình tuyến: Bến xe Quế Võ - QL18 - QL1 – QL5 – đường Võ Văn Kiệt - Cao tốc (Nội Bài - Lào Cai) - Nút giao IC12 - đường Âu Cơ - QL 37 – QL32- Bến xe Than Uyên và ngược lại
Cự ly Tuyến: 300
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): 120
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng) 60
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề (phút/chuyến): 30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày: 25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Anh Tuấn	18h30	07h30	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Anh Tuấn	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00								